

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-NC

Quảng Trị, ngày tháng năm 2024

V/v triển khai thực hiện Chỉ thị
số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024
của Thủ tướng Chính phủ

Kính gửi:

- Các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã.

Thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo; để đảm bảo việc triển khai đồng bộ, thống nhất, kịp thời và hiệu quả, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

1. Giám đốc các sở, thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã:

a) Tiếp tục duy trì quyết tâm chính trị cao trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực Đề án 06 tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình trong năm 2024. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ theo ngành, lĩnh vực hàng tuần, hàng tháng và công bố cụ thể kết quả, tiện ích người dân, doanh nghiệp được hưởng.

b) Khẩn trương khắc phục những tồn tại, hạn chế, những nhiệm vụ còn chậm tiến độ (nếu có).

c) Tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, hoàn thành việc cung cấp dịch vụ công thiết yếu trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, bảo đảm cắt giảm tối đa giấy tờ, thời gian đi lại và chi phí tuân thủ của người dân, doanh nghiệp.

d) Đẩy nhanh tiến độ số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, gắn việc số hoá với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình giải quyết TTHC, không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hoá theo đúng quy định.

e) Triển khai các mô hình, giải pháp ứng dụng tiện ích từ nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Căn cước công dân và định danh điện tử để đẩy mạnh thực hiện Đề án 06 và thực hiện lộ trình theo Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 13/9/2023 của UBND tỉnh.

g) Định kỳ hàng tháng báo cáo UBND tỉnh kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ (lồng ghép vào báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án 06).

2. Văn phòng UBND tỉnh: Tiếp tục công khai việc đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp của các cơ quan, đơn vị, địa phương dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

3. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan thúc đẩy việc sử dụng tài khoản an sinh xã hội cho các đối tượng hưởng chính sách chưa có tài khoản. Thực hiện chi trả trợ cấp an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho 100% người dân đã có tài khoản.

4. Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai đào tạo tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về an ninh an toàn thông tin, ưu tiên hình thức điện tử trên phần mềm đào tạo trực tuyến (MOOC); hoàn thành trước ngày 01/7/2024.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường: Tổ chức xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trong phạm vi địa phương, bảo đảm kết nối, tích hợp, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; hoàn thành và đưa vào vận hành trong năm 2025.

6. Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Tài nguyên và Môi trường: Tiếp tục đảm bảo hạ tầng và đẩy nhanh tiến độ số hoá dữ liệu đặc biệt đối với các lĩnh vực hộ tịch, đất đai, lao động việc làm.

7. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Trị, Cổng Thông tin điện tử tỉnh và các cơ quan thông tấn báo chí trung ương, địa phương tăng cường tuyên truyền chính sách pháp luật và mục tiêu, lợi ích triển khai Đề án 06, tài khoản định danh điện tử, căn cước công dân gắn chip... để tạo nhận thức chung và sự đồng thuận trong nhân dân.

8. Giao Công an tỉnh theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Thủ tướng Chính phủ giao tại Chỉ thị số 04/CT-TTg và thực hiện chế độ báo cáo theo đúng quy định.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, Phó VP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, NC_(V).

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Nam

Phụ lục
THỐNG KÊ NHỮNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CHỈ THỊ CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(Ban hành kèm theo Công văn số /UBND-NC ngày tháng năm 2024 của UBND tỉnh Quảng Trị)

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
1	Ban hành kế hoạch triển khai Đề án 06 trong năm 2024, đề ra lộ trình để hoàn thành các nhóm mục tiêu của Đề án 06 trong giai đoạn 2023 - 2025	- Các sở, ban ngành cấp tỉnh; - UBND cấp huyện		Tháng 2/2024	Kế hoạch triển khai Đề án 06 trong năm 2024
2	Rà soát, trình UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật theo kết quả rà soát văn bản phục vụ triển khai Đề án 06 của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật	- Các sở, ban ngành cấp tỉnh; - UBND cấp huyện	- Sở Tư pháp	Thường xuyên trong năm 2024, 2025	
3	Đẩy nhanh tiến độ số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ; gắn việc số hoá với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình giải quyết TTHC; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hoá theo đúng quy định	- Các sở, ban ngành cấp tỉnh; - UBND cấp huyện	- Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên khi có hồ sơ phát sinh	Hồ sơ giải quyết TTHC được số hoá, người dân, doanh nghiệp không phải cung cấp lại giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
4	Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hoá trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính	- Các sở, ban ngành cấp tỉnh; - UBND cấp huyện	- Văn phòng UBND tỉnh	Năm 2024	Công khai danh sách các cơ quan, đơn vị, địa phương được đánh giá trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh
5	Phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia xây dựng phương án đồng bộ dữ liệu con người theo phạm vi quản lý về Trung tâm dữ liệu quốc gia theo lộ trình phù hợp với tiến độ xây dựng, vận hành Trung tâm dữ liệu quốc gia	- Các sở, ban ngành cấp tỉnh; - UBND cấp huyện	- Công an tỉnh	Theo lộ trình của Bộ Công an	Đồng bộ dữ liệu con người về Trung tâm dữ liệu quốc gia
6	Rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống thông tin theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia	- Sở Thông tin và Truyền thông	- Công an tỉnh	Tháng 12/2024	Đảm bảo an ninh an toàn
7	Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiến hành rà soát văn bản QPPL để đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, dữ liệu chuyên ngành	- Các sở, ban ngành cấp tỉnh; - UBND cấp huyện	- Sở Tư pháp; - Công an tỉnh	Thường xuyên	Văn bản rà soát đề xuất sửa đổi
8	Rà soát, khảo sát, nghiên cứu, đề xuất và phê duyệt các dự án để triển khai theo các nhiệm	- Sở Kế hoạch và Đầu tư;	- Các sở, ban ngành cấp tỉnh;	Tháng 6/2024	Các dự án được phê duyệt

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
	vụ phân công của Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia	- Công an tỉnh	- UBND cấp huyện		
9	100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư	- Các sở, ban ngành cấp tỉnh; - UBND cấp huyện	- Văn phòng UBND tỉnh; - Công an tỉnh	Đề ra lộ trình hoàn thành đến năm 2025	Các TTHC được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến
10	100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình được định danh và xác thực điện tử thông suốt	- Các sở, ban ngành cấp tỉnh; - UBND cấp huyện	- Văn phòng UBND tỉnh; - Công an tỉnh	Đề ra lộ trình hoàn thành đến năm 2025	Người dân, doanh nghiệp được định danh và xác thực điện tử
11	100% người dân khi thực hiện TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia	- Các sở, ban ngành cấp tỉnh; - UBND cấp huyện	- Văn phòng UBND tỉnh; - Công an tỉnh	Đề ra lộ trình hoàn thành đến năm 2025	Người dân, doanh nghiệp được định danh và xác thực điện tử
12	100% kết quả giải quyết TTHC của cá nhân được lưu trữ điện tử	- Các sở, ban ngành cấp tỉnh; - UBND cấp huyện	- Văn phòng UBND tỉnh	Đề ra lộ trình hoàn thành đến năm 2025	Kết quả giải quyết TTHC của các nhân được lưu trữ điện tử
13	50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hoá thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	- Các sở, ban ngành cấp tỉnh; - UBND cấp huyện	- Văn phòng UBND tỉnh	Đề ra lộ trình hoàn thành đến năm 2025	Các mẫu đơn, tờ khai được chuẩn hoá
14	Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết TTHC đối với 53%	- Các sở, ban ngành cấp tỉnh;		Đề ra lộ trình hoàn thành đến	Người dân, doanh nghiệp hài lòng

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
	dịch vụ công thiết yếu và các lĩnh vực: cư trú, hộ tịch, xuất nhập cảnh, cấp căn cước công dân	- UBND cấp huyện		năm 2025	với giải quyết TTHC
15	Tối thiểu 50% TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hoá so với thời điểm ban hành Quyết định 06/QĐ-TTG	- Các sở, ban ngành cấp tỉnh; - UBND cấp huyện		Đề ra lộ trình hoàn thành đến năm 2025	Các TTHC được cắt giảm, đơn giản hoá
16	90% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp tỉnh; 80% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp huyện và 60% hồ sơ liên quan đến quản lý dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).	- Các sở, ban ngành cấp tỉnh; - UBND cấp huyện		Đề ra lộ trình hoàn thành đến năm 2025	Các công việc liên quan đến quản lý dân cư được xử lý trên môi trường mạng
17	100% hồ sơ về dân cư được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định	- Các sở, ban ngành cấp tỉnh; - UBND cấp huyện	- Văn phòng UBND tỉnh; - Công an tỉnh.	Đề ra lộ trình hoàn thành đến năm 2025	Hồ sơ về dân cư được lưu trữ, chia sẻ
18	Bố trí kinh phí triển khai Đề án 06 đảm bảo hiệu quả, đồng bộ	- Sở Tài chính; - UBND cấp huyện.		Trong năm 2024	Kinh phí được bố trí triển khai
19	Phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên thúc đẩy việc cấp tài khoản an sinh xã hội cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội chưa có tài khoản. Thực hiện chi trả trợ cấp xã hội không dùng tiền mặt cho	- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; - UBND cấp huyện		Thường xuyên	Công dân được nhận các chế độ, chính sách an sinh xã hội nhanh chóng, đảm bảo,

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
	100% người dân đã có tài khoản				hạn chế tình trạng trục lợi an sinh xã hội
20	Triển khai các mô hình, giải pháp ứng dụng tiện ích từ nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Căn cước công dân và định danh điện tử để đẩy mạnh thực hiện Đề án 06 và thực hiện lộ trình theo Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 13/9/2023 của UBND tỉnh.	- Các sở, ban ngành cấp tỉnh; - UBND cấp huyện		Theo lộ trình đề ra tại Kế hoạch của từng cơ quan, đơn vị, địa phương	Các mô hình, giải pháp được đưa vào hoạt động
21	Phối hợp với lực lượng Công an tỉnh, Bưu điện tỉnh triển khai hướng dẫn người thực hiện dịch vụ công	- Các sở, ban ngành cấp tỉnh; - UBND cấp huyện	- Công an tỉnh; - Bưu điện tỉnh	Thường xuyên	Người dân được hướng dẫn, triển khai dịch vụ công
22	Tiếp tục đảm bảo hạ tầng và đẩy nhanh tiến độ số hoá dữ liệu, đặc biệt đối với các lĩnh vực hộ tịch, đất đai, lao động việc làm	- Sở Tư pháp; - Sở Tài nguyên và Môi trường; - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	- UBND cấp huyện	Thường xuyên	Dữ liệu được số hoá
23	Triển khai đào tạo tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về an ninh an toàn thông tin, ưu tiên hình thức điện tử trên phần mềm đào tạo trực tuyến (MOOC)	- Sở Thông tin và Truyền thông; - Công an tỉnh.	- Sở Nội vụ	Hoàn thành trước ngày 01/7/2024	
24	Triển khai Kho dữ liệu hồ sơ thủ tục hành chính theo quy định tại Khoản 10, Điều 23 Thông tư số 01/2023/TT-VPCP để lưu giữ dữ	- Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục	- Các sở, ban ngành cấp tỉnh; - UBND cấp	Hoàn thành trước tháng 6/2024	

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
	liệu giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	<i>vụ hành chính công tỉnh)</i>	huyện		
25	Triển khai nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin. Các nhóm việc cần triển khai bao gồm: Xây dựng và phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ; triển khai phương án bảo vệ theo hồ sơ đã được phê duyệt. Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ. Trong đó: + Phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ cho 100% hệ thống thông tin của tỉnh trước ngày 30/6/2024. + 100% hệ thống thông tin được triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo Hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt trước ngày 30/11/2024	- Sở Thông tin và Truyền thông	- Các sở, ban ngành cấp tỉnh; - UBND cấp huyện	Hoàn thành trước 30/11/2024	
26	Tổ chức xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trong phạm vi địa phương, bảo đảm kết nối, tích hợp, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; hoàn thành và đưa vào vận hành trong năm 2025	Sở Tài nguyên và Môi trường	- Công an tỉnh; - UBND cấp huyện	Năm 2025	Cơ sở dữ liệu đất đai